ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 481/QĐ-UBND-HC	*Đồng Tháp, ngày 17 tháng 5 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2013-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

Căn cứ Thông tư số 78/2011/TT-BNN BNNPTNT ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

Căn cứ công văn số 320/BNN-TCLN ngày 25 tháng 1 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc thẩm định dự án quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững VQG Tràm Chim giai đoạn 2013 – 2020;

Xét tờ trình số 44/TTr-SNN ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và phát triển bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2013-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim đến năm 2020 với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim đến năm 2020.

2. Vị trí: Vườn quốc gia Tràm Chim nằm trên địa bàn các xã: Tân Công Sính, Phú Đức, Phú Hiệp, Phú Thành B, Phú Thọ và thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

3. Tổng diện tích Vườn quốc gia Tràm Chim: 7.313 ha

4. Các phân khu chức năng:

a) Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt (khu A1): 4.942,8 ha

b) Phân khu phục hồi sinh thái (các khu A2, A3, A4 và A5): 2.339,6 ha, gồm khu A2: 1.122,7 ha; khu A3: 44,5 ha; khu A4: 731,9 ha; khu A5: 440,5 ha.

c) Phân khu Hành chính-Dịch vụ (khu C): 30,6 ha

5. Mục tiêu của quy hoạch:

a) Mục tiêu lâu dài

Bảo vệ và bảo tồn một khu rừng đặc dụng với các cảnh quan tiêu biểu, các hệ sinh thái đất ngập nước đặc thù, các loài động, thực vật quý, hiếm của vùng Đồng Tháp Mười, như một mẫu chuẩn quốc gia về một vùng đất ngập nước nội địa, ven sông Mê Kông, đất chua phèn, trảng cỏ ngập nước theo mùa. Bảo tồn các giá trị có tầm quan trọng quốc tế của một khu Ramsar, sử dụng hợp lý các tài nguyên và dịch vụ của hệ sinh thái đất ngập nước để góp phần tạo sinh kế ổn định và thu hút sự tham gia của các cộng đồng dân cư sống giáp ranh vào việc bảo vệ Vườn quốc gia Tràm Chim.

b) Mục tiêu cụ thể:

-Thiết lập được một cơ chế kỹ thuật về quản lý chế độ ngập nước ở các phân khu chức năng để đáp ứng các mục tiêu bảo tồn các sinh cảnh đất ngập nước và các loài động, thực vật quý, hiếm, đồng thời góp phần giảm thiểu điều kiện gây cháy rừng và đồng cỏ trong mùa khô.

- Thiết lập được một cơ chế giám sát diễn biến đa dạng sinh học ở các phân khu để làm cơ sở khoa học thực hiện Quy chế quản lý rừng tràm và các hệ sinh thái đất ngập nước khác và quản lý cơ sở dữ liệu ở Vườn quốc gia Tràm Chim.

- Thiết lập được vùng đệm và tạo cơ chế thu hút được sự tham gia của các cộng đồng dân cư sống giáp ranh với Vườn quốc gia Tràm Chim, đặc biệt là các hộ dân nghèo, không có đất sản xuất, sinh kế không ổn định vào các hoạt động bảo vệ, ngăn chặn sự xâm phạm trái phép vào VQG, phòng cháy và chữa cháy rừng tràm và đồng cỏ trong mùa khô và các dịch vụ môi trường rừng khác trên cơ sở sử dụng bền vững tài nguyên đất ngập nước và chia sẻ lợi ích công bằng, minh bạch và ổn định giữa các bên theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Điều 3, Quyết định số 253/1998/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 1998.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng bảo tồn thiên nhiên của các cán bộ kỹ thuật của Vườn quốc gia Tràm Chim thông qua các chương trình đào tạo, quá trình thực hiện các công việc thực tế và điều kiện sống, làm việc được cải thiện thông qua thu nhập từ các hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Các công trình kết cấu hạ tầng của Vườn quốc gia Tràm Chim được bảo trì, nâng cấp để phục vụ và đáp ứng tốt nhu cầu của các công việc bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên, làm việc và sinh hoạt ổn định, lâu dài của Ban quản lý Vườn quốc6 gia Tràm Chim, đối với cả nhiệm vụ trong nước và quan hệ quốc tế.

- Hoạt động phát triển du lịch sinh thái ở Vườn quốc gia Tràm Chim được gắn kết với các hoạt động du lịch của tỉnh Đồng Tháp và của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có sự tham gia của cộng đồng địa phương. Cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch sinh thái từng bước được cải thiện

- Duy trì và giữ vững danh hiệu một khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar) để tạo cơ sở thu hút sự hỗ trợ, hợp tác của các tổ chức quốc tế cho các hoạt động của Vườn quốc gia Tràm Chim.

6. Các nội dung quy hoạch Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2013-2020:

a) Quy hoạch hệ thống vận hành và cơ chế quản lý chế độ ngập nước trong mùa khô để làm cơ sở cho việc quản lý rừng tràm, đồng cỏ và đa dạng sinh học: Hoàn thiện Quy chế quản lý chế độ thủy văn vừa đáp ứng đặc điểm ngập nước của từng loại sinh cảnh, vừa phòng cháy rừng tràm và đồng cỏ.

b) Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững các sinh cảnh rừng tràm, đồng cỏ ngập nước theo mùa và các sinh cảnh đất ngập nước khác; bảo tồn các loài chim nước quý, hiếm, đặc biệt là loài chim sếu đầu đỏ (*Grus antigone*); các đề tài nghiên cứu khoa học; giám sát diễn biến các sinh cảnh đất ngập nước và đa dạng sinh học; hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu; bảo tồn các giá trị của khu Ramsar đã được công nhận.

c) Quy hoạch các giải pháp phòng cháy, chữa cháy rừng và đồng cỏ trong mùa khô có sự tham gia của cộng đồng vùng đệm và các lực lượng tại chỗ; xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; xây dựng cơ sở hạ tầng và mua sắm trang, thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

d) Quy hoạch các hạng mục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng: các hạng mục công trình vận hành chế độ ngập nước, bảo vệ rừng, gắn với phát triển du lịch sinh thái.

đ) Quy hoạch định hướng phát triển du lịch sinh thái: các sản phẩm du lịch; các tuyến du lịch; cơ chế quản lý và đầu tư phát triển du lịch sinh thái; các giải pháp gắn kết với các hoạt động du lịch của tỉnh và của vùng.

e) Quy hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

g) Quy hoạch định hướng đầu tư phát triển vùng đệm.

7. Quy hoạch vùng đệm của Vườn quốc gia Tràm Chim

Vùng đệm Vườn quốc gia Tràm Chim bao gồm phạm vi, quy mô, ranh giới của 5 xã (Phú Đức, Phú Hiệp, Phú Thọ, Phú Thành B, Tân Công Sính) và thị trấn Tràm Chim, bao gồm 2 tiểu vùng:

- Tiểu vùng 1: Vùng đệm trực tiếp

Bao gồm 15 ấp nằm tiếp giáp với ranh giới của Vườn quốc gia Tràm Chim, gồm các ấp: Thống Nhất, Phú Thọ B, Phú Thọ C của xã Phú Thọ; K8, K9, Phú Xuân của xã Phú Đức; K10, K11 của xã Phú Hiệp; Cà Dâm, Tân Lợi của xã Tân Công Sính; Phú Bình, Phú Hòa của xã Phú Thành B; K1, K2, K4 của thị trấn Tràm Chim.

- Tiểu vùng 2: Vùng đệm gián tiếp

Bao gồm 11 ấp còn lại của 5 xã và thị trấn Tràm Chim. Gồm các ấp: Phú Nông, Hiệp Bình của xã Phú Hiệp; Tân Hưng, Bưng Sấm của xã Tân Công Sính; Phú Long, Phú Hòa của xã Phú Thành B; Phú Thọ A, Long An B, Long Phú của xã Phú Thọ; khóm 3, khóm 5 của Thị trấn Tràm Chim.

8. Các chương trình hoạt động và khái toán vốn đầu tư:

a) Chương trình 1: giám sát chế độ ngập nước và mức thủy cấp

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 2.080.000.000 đồng.

b) Chương trình 2: phòng cháy, chữa cháy rừng tràm và đồng cỏ

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 28.942.000.000 đồng.

c) Chương trình 3: giám sát các quần xã thực vật, chim sếu đầu đỏ và các loài chim nước, các sinh cảnh đất ngập nước

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 4.452.000.000 đồng.

d) Chương trình 4: diệt trừ và kiểm soát sinh vật ngoại lai

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 5.600.000.000 đồng.

đ) Chương trình 5: khôi phục hệ sinh thái rừng tràm

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 10.800.000.000 đồng.

e) Chương trình 6: điều tra, kiểm kê xây dựng bảng danh lục và bộ tiêu bản các loài động, thực vật Vườn quốc gia Tràm Chim, đặc biệt các loài nguy cấp, quý, hiếm

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 2.800.000.000 đồng.

g) Chương trình 7: đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 122.500.500.000 đồng.

h) Chương trình 8: đầu tư thành lập và quản lý cơ sở dữ liệu

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 2.730.000.000 đồng.

i) Chương trình 9: tuyên truyền giáo dục cộng đồng

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 1.769.200.000 đồng.

k) Chương trình 10: đầu tư nâng cao năng lực cho cán bộ Vườn quốc gia Tràm Chim

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 2.890.000.000 đồng.

l) Chương trình 11: phát triển du lịch sinh thái và dịch vụ môi trường rừng

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 14.500.000.000 đồng.

m) Chương trình 12: nghiên cứu khoa học

- Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013-2020: 5.400.100.000 đồng.

n) Chương trình 13: xây dựng Quy chế sử dụng bền vững tài nguyên đất ngập nước và chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương

- Tổng khái toán vốn đầu tư: 1.000.000.000 đồng.

o) Chương trình 14: quy hoạch đầu tư phát triển vùng đệm

- Tổng khái toán vốn đầu tư: 1.500.000.000 đồng.

p) Chương trình 15: xây dựng dự án quy hoạch đầu tư vườn sưu tập thực vật

- Tổng khái toán vốn đầu tư: 1.000.000.000 đồng.

9. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện quy hoạch:

a) Về chính sách và thể chế

Công khai Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim trên các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền cho công tác bảo vệ Vườn, bảo tồn thiên nhiên, đồng thời thu hút các nguồn đầu tư trong và ngoài nước. Nghiên cứu đề xuất thử nghiệm mô hình liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư trong các hoạt động du lịch sinh thái và chi trả dịch vụ môi trường rừng để tạo nguồn vốn cho các hoạt động bảo tồn, từng bước giảm bớt đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.

b) Về khoa học và công nghệ

Ứng dụng công nghệ viễn thám và tin học trong quản lý và giám sát các sinh cảnh đất ngập nước, các quần xã động, thực vật. Sử dụng bền vững tài nguyên đất ngập nước để cải thiện thu nhập cho cán bộ công nhân viên của

Vườn và chia sẻ lợi ích với cộng đồng dân cư vùng đệm. Tiếp tục thí điểm và tổng kết, xây dựng quy trình kỹ thuật về quản lý chế độ thủy văn gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và phòng cháy, chữa cháy rừng và đồng cỏ.

c) Về nâng cao năng lực

Nâng cao trình độ chuyên môn và văn hóa cho cán bộ công nhân viên, chọn lựa cán bộ có năng lực để đào tạo chuyên sâu về quản lý đất ngập nước và các công nghệ hiện đại trong các hoạt động khoa học, kỹ thuật.

d) Về tài chính

Ngân sách nhà nước đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng để bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, nghiên cứu khoa học, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực, hỗ trợ phát triển cộng đồng, tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và các hạng muc chuẩn bị đầu tư. Phát triển du lịch sinh thái và các dịch vụ môi trường rừng để thu hút đầu tư từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

e) Về sự tham gia của cộng đồng

Tăng cường sự tham gia của cộng đồng vùng đệm, đặc biệt là vùng đệm trực tiếp trong các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng và đồng cỏ gắn với chia sẻ lợi ích từ các nguồn tài nguyên đất ngập nước và du lịch sinh thái. Xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý vùng đệm có sự tham gia của cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị-xã hội địa phương và VQG Tràm Chim để giảm áp lực và tạo sự đồng thuận trong quản lý VQG.

10. Tổng khái toán vốn đầu tư, kỳ đầu tư, nguồn vốn đầu tư:

a) Tổng khái toán vốn đầu tư giai đoạn 2013–2020 là 207.964.540.000 đồng (hai trăm lẻ bảy tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng)

b) Phân theo giai đoạn đầu tư:

- Giai đoạn 2013-2016: 80.027.520.000 đồng
- Giai đoạn 2017-2020: 127.937.020.000 đồng

c) Phân theo nguồn vốn:

- Vốn ngân sách trung ương: 130.518.840.000 đồng (62,76%)
- Vốn ngân sách địa phương: 70.785.700.000 đồng (34,04%)
- Vốn hợp tác quốc tế: 6.662.000.000 đồng (3,2%)

(có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Vườn quốc gia Tràm Chim tổ chức công bố nội dung bản quy hoạch này tại trụ sở của Vườn, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông giới

thiệu nội dung quy hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng; căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này lập kế hoạch thực hiện và các dự án đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành; tổ chức thực hiện quy hoạch có hiệu quả theo các nội dung đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa hoc và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông và Giám đốc Vườn quốc gia Tràm Chim chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/cáo);
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KTN nth.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Digitally signed by Ủy ban nhân dân Tỉnh
DN: c=VN, o=UBND tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Ủy ban nhân dân Tỉnh
Date: 2013.05.17 16:45:14 +07'00'

Nguyễn Văn Dương